

Số: 202/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

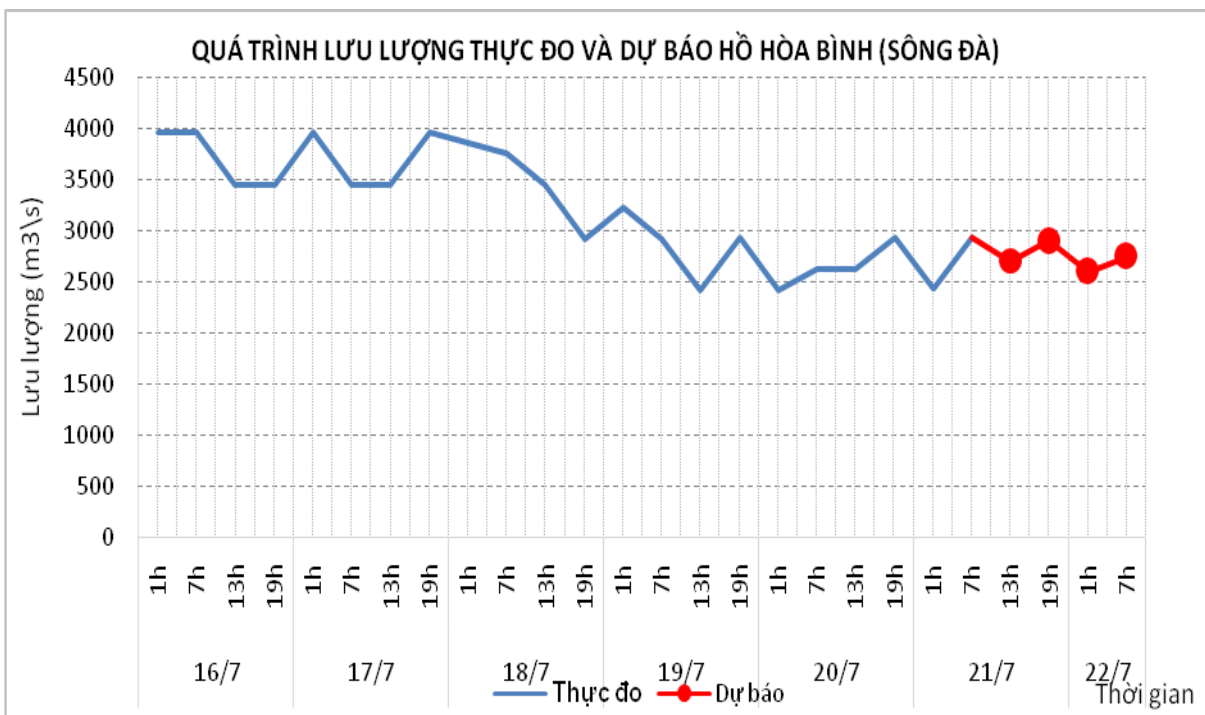
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

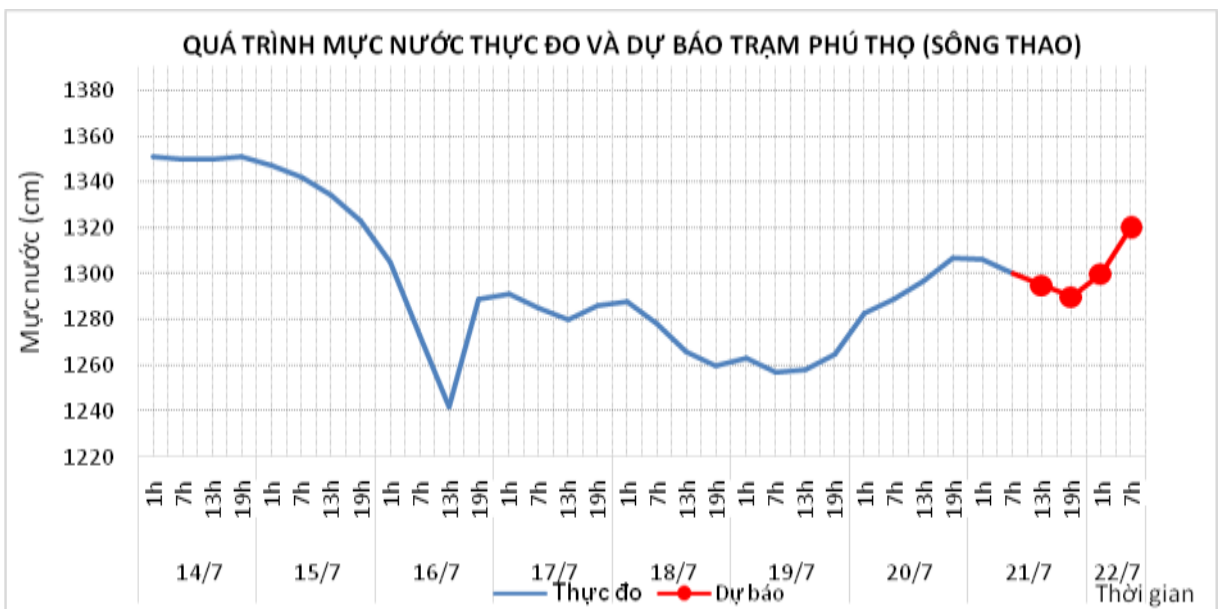
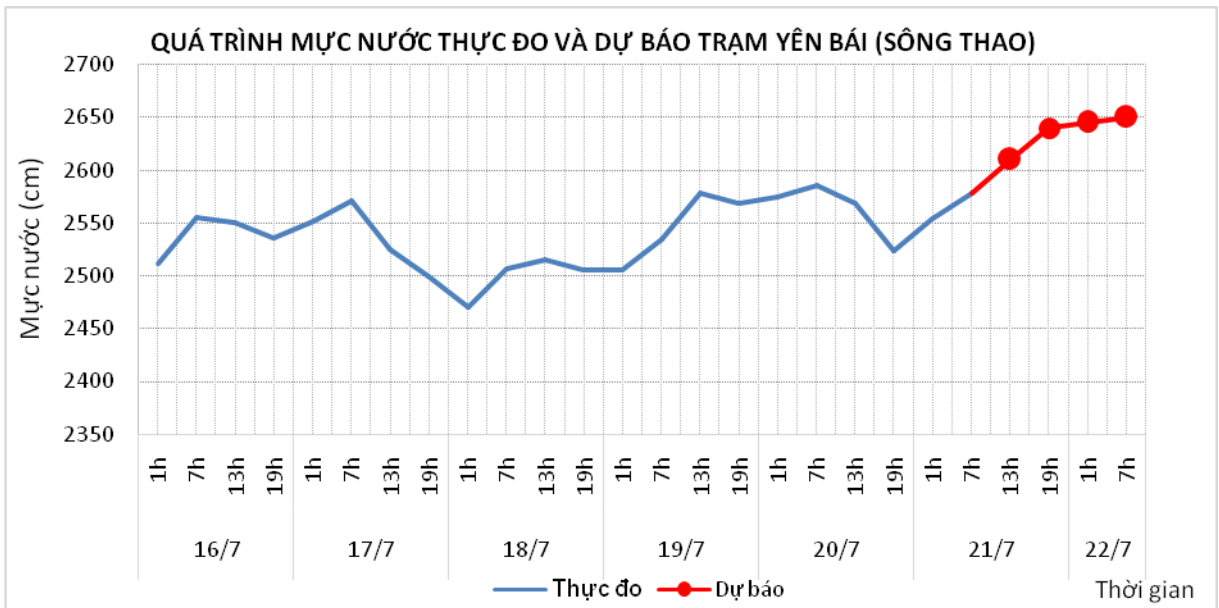
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao tiếp tục biến đổi chậm.



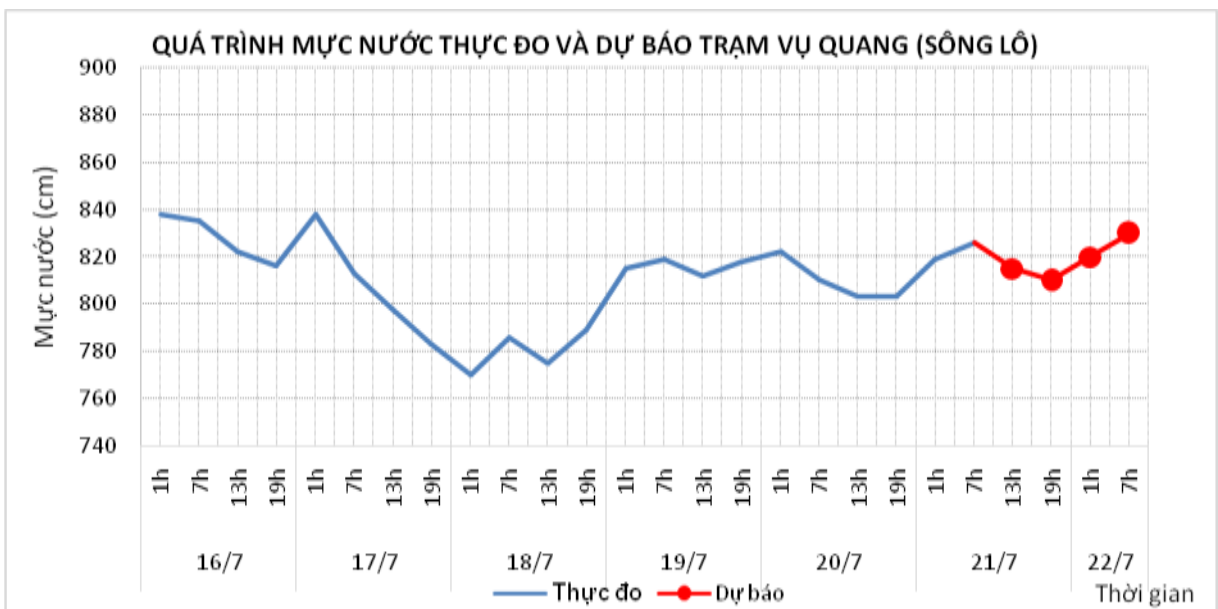
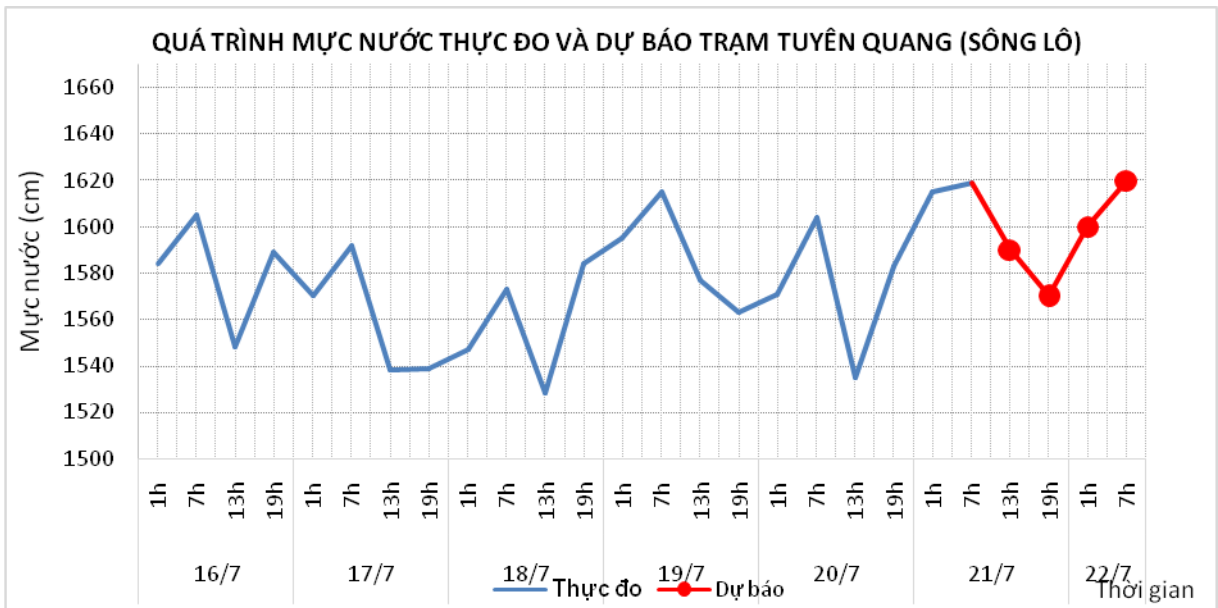
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



3. Khu vực Đông Bắc

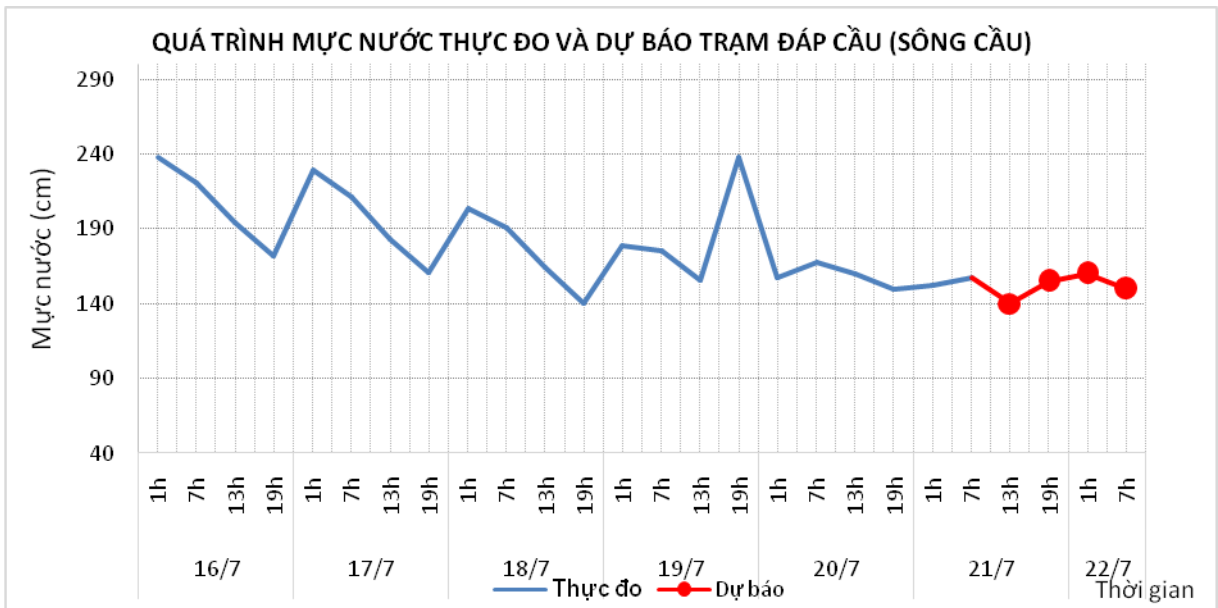
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



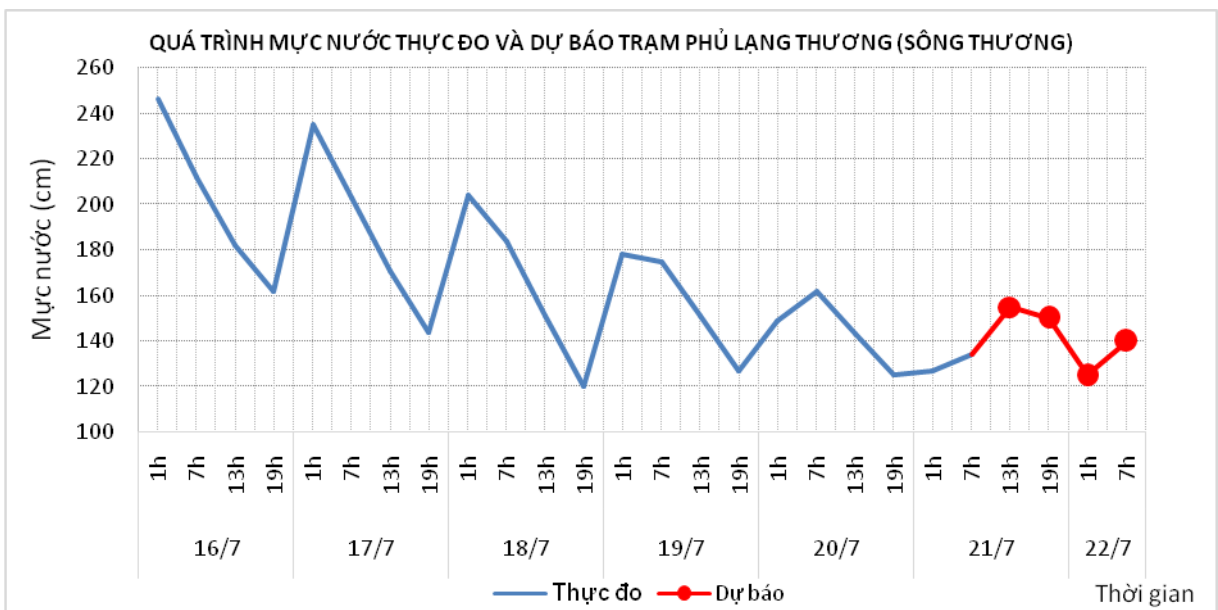
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



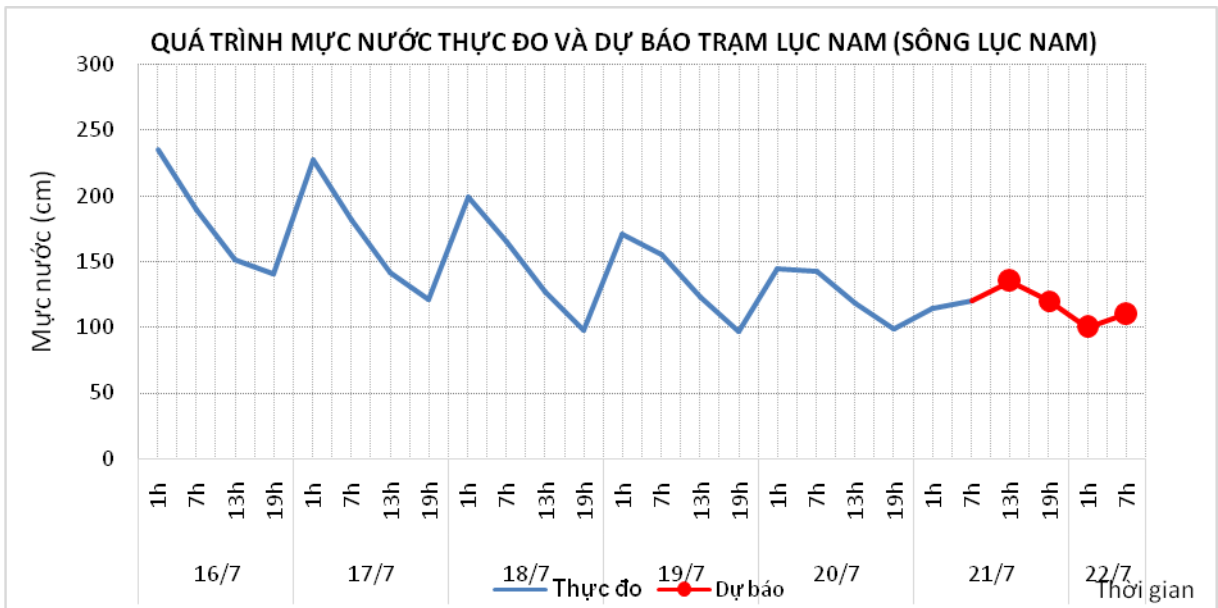
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

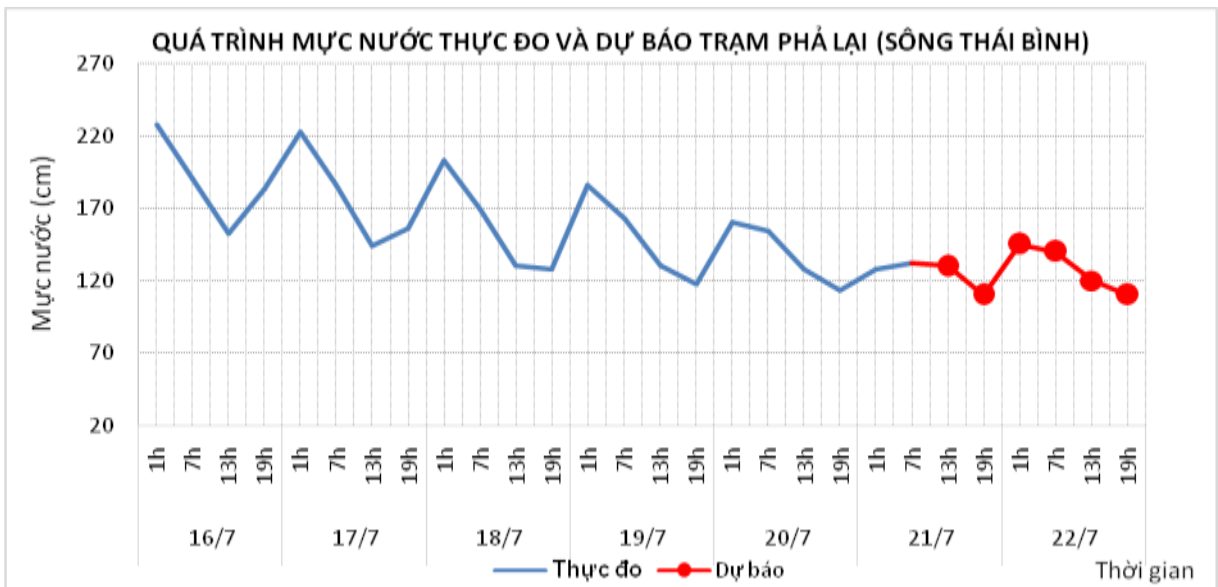
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và dao động theo thủy triều. Lúc 7h/21/7, mức nước tại trạm Phả Lại là 1,32m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm và dao động theo thủy triều. Đến 19h/22/7, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,25m.



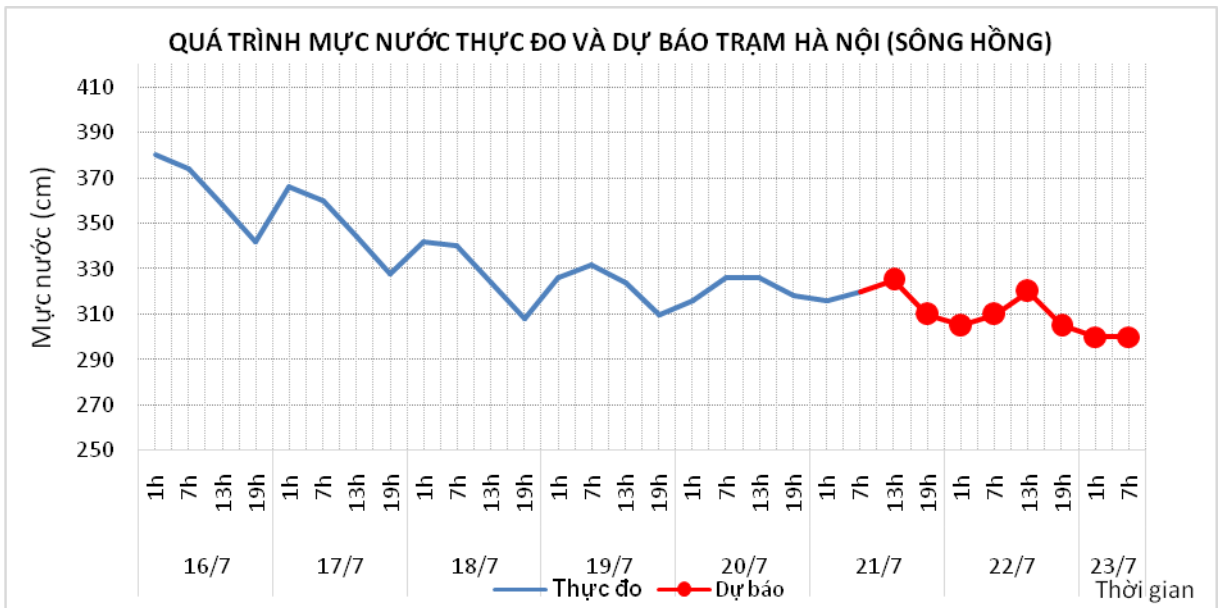
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/21/07 mức nước tại trạm Hà Nội là 3,20m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/22/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 3,00m.



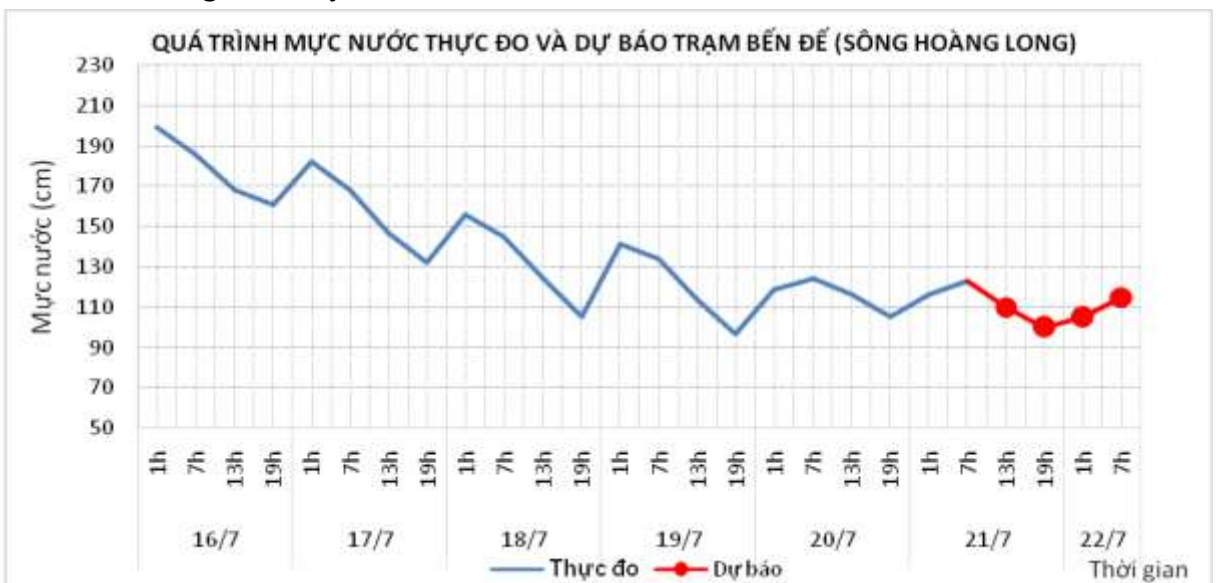
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

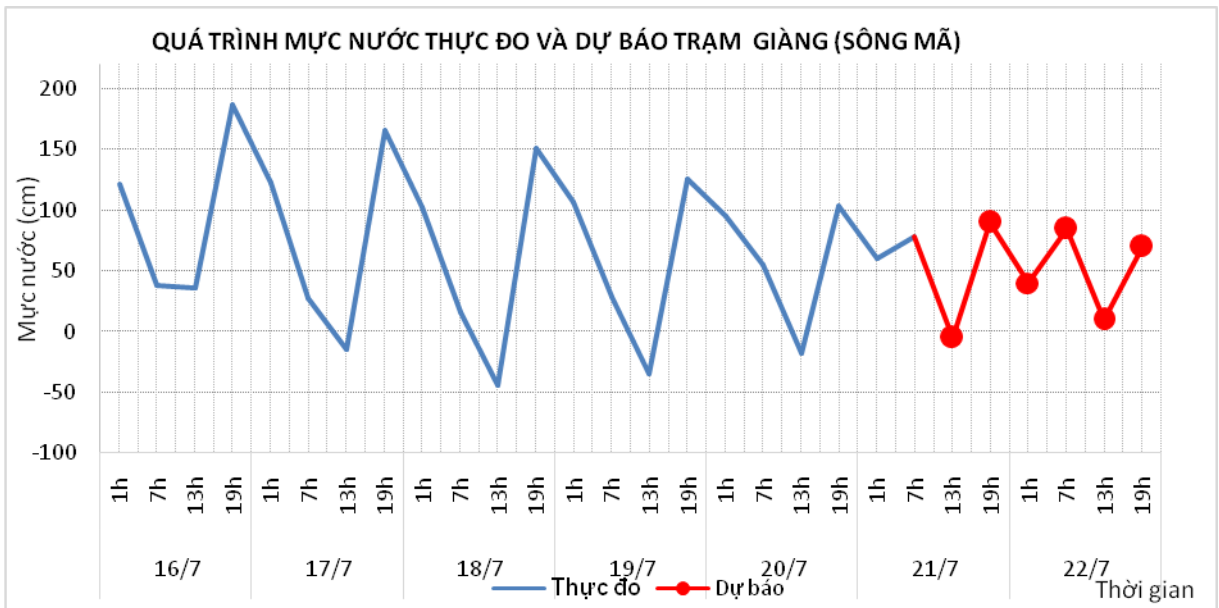
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.



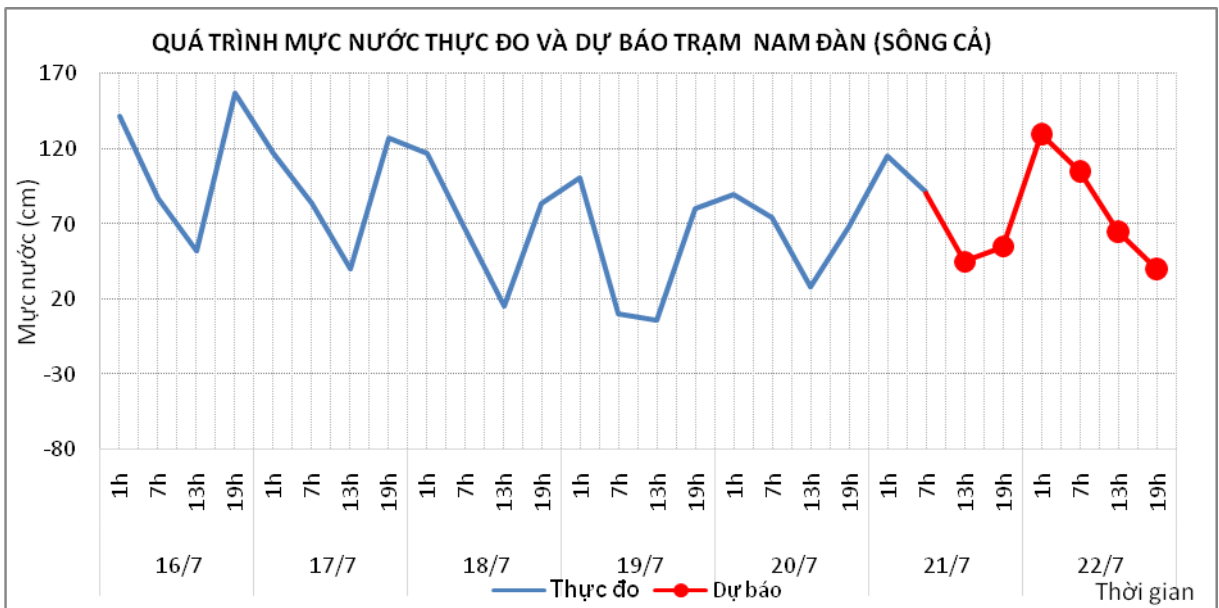
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.



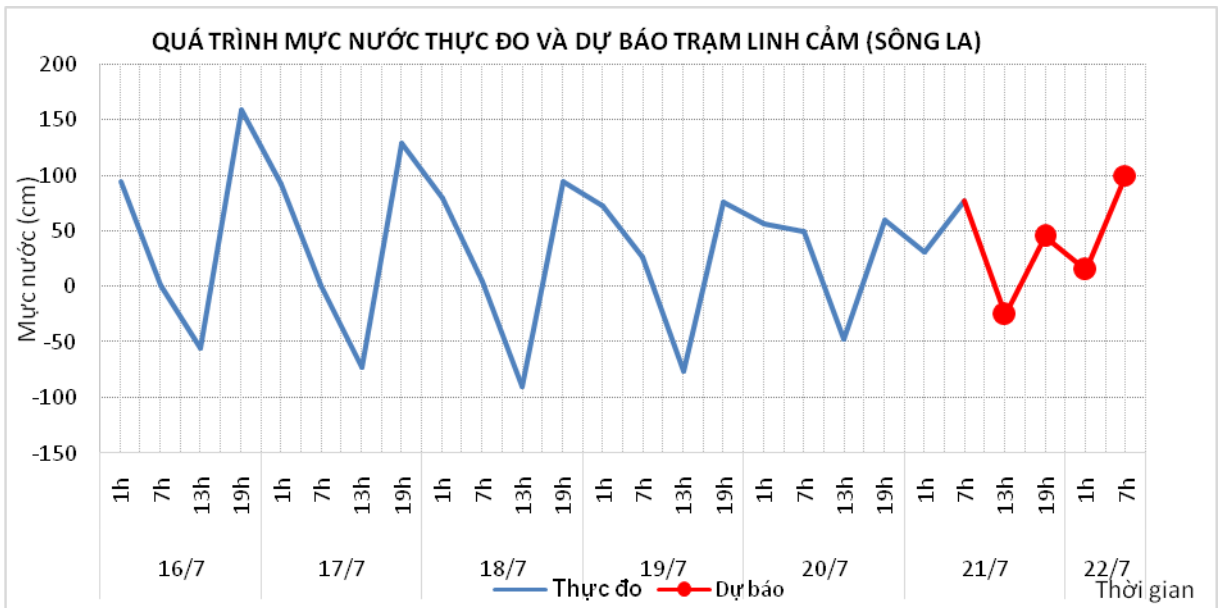
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

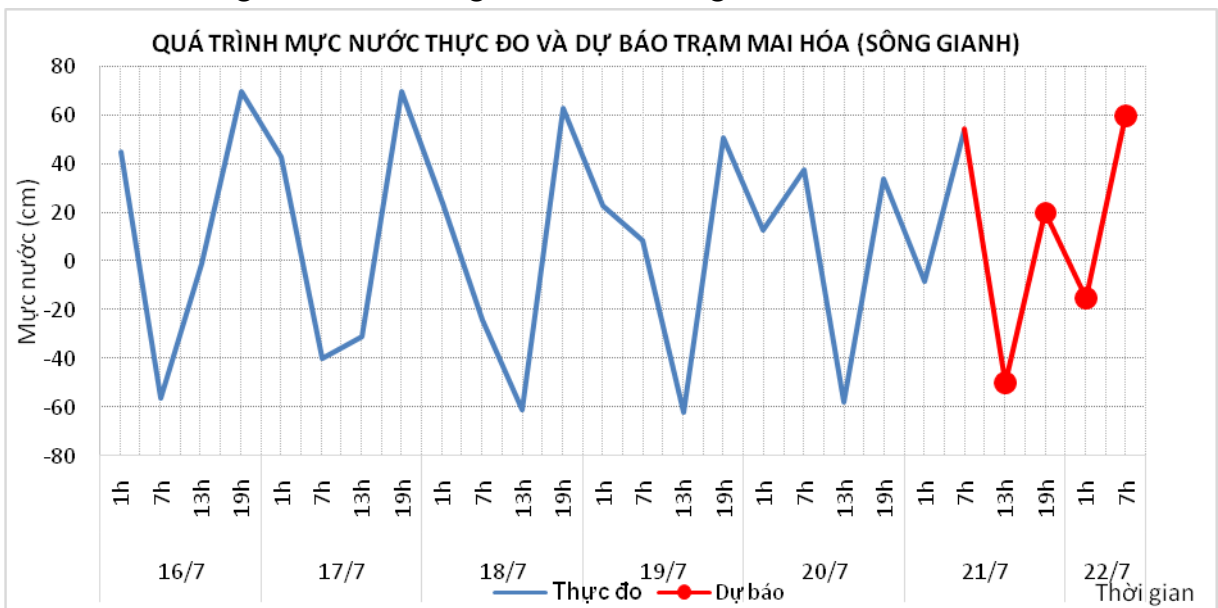
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



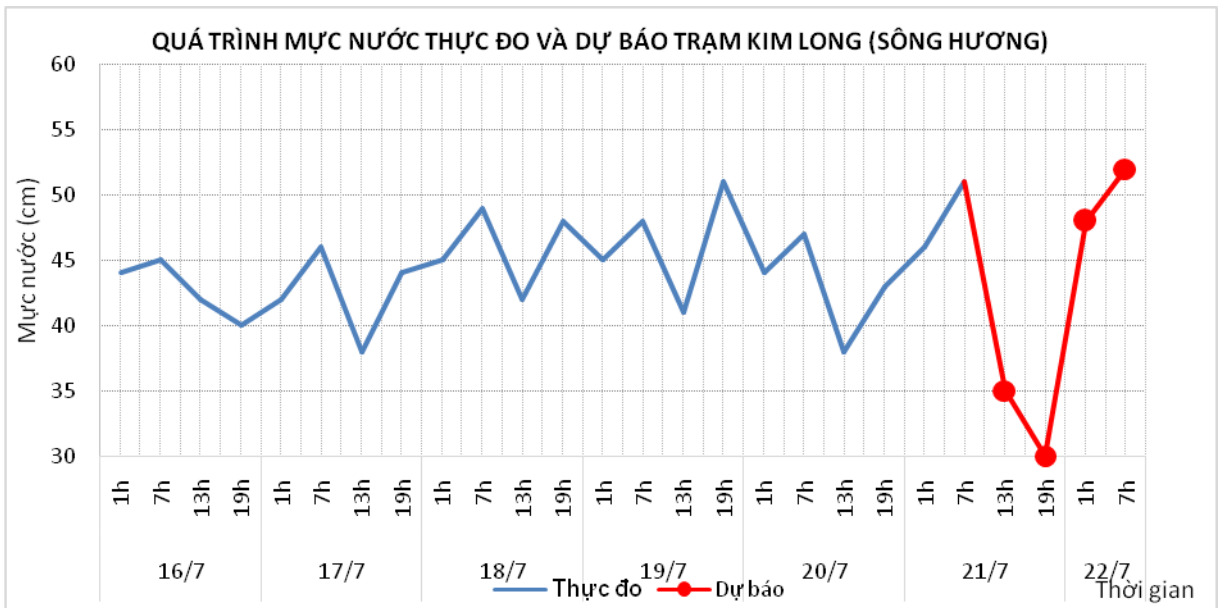
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



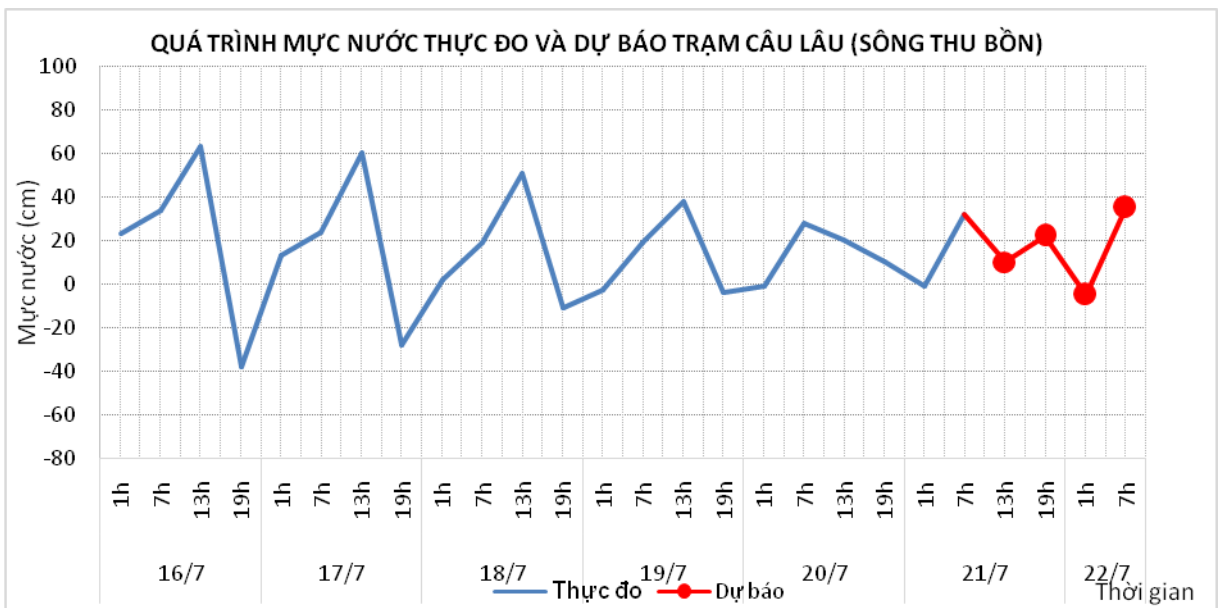
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



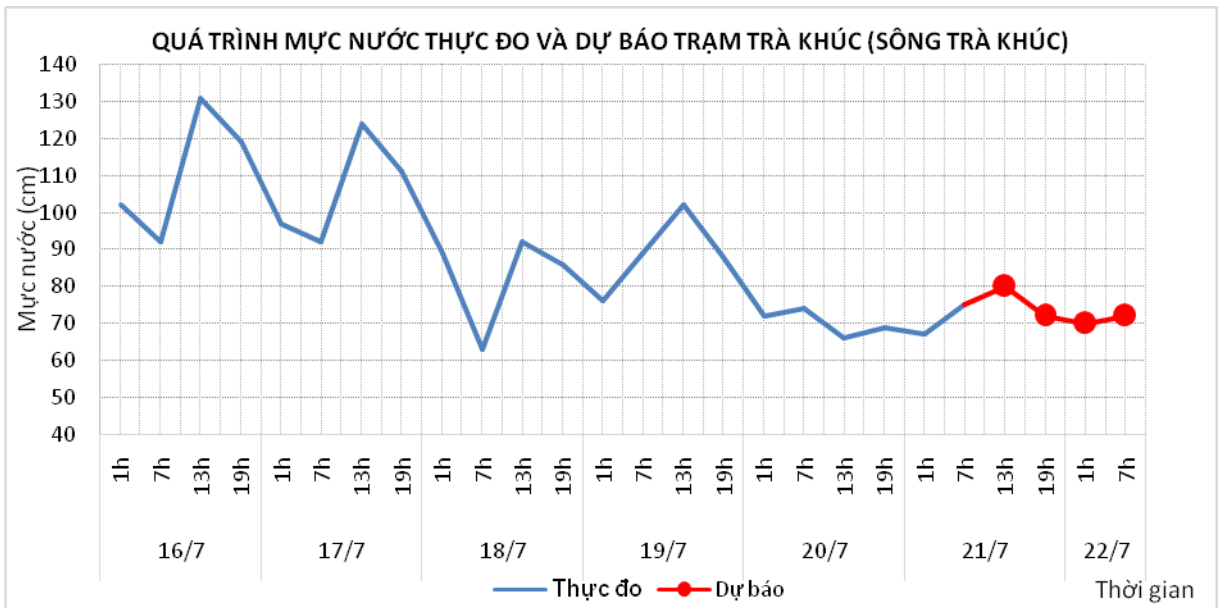
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

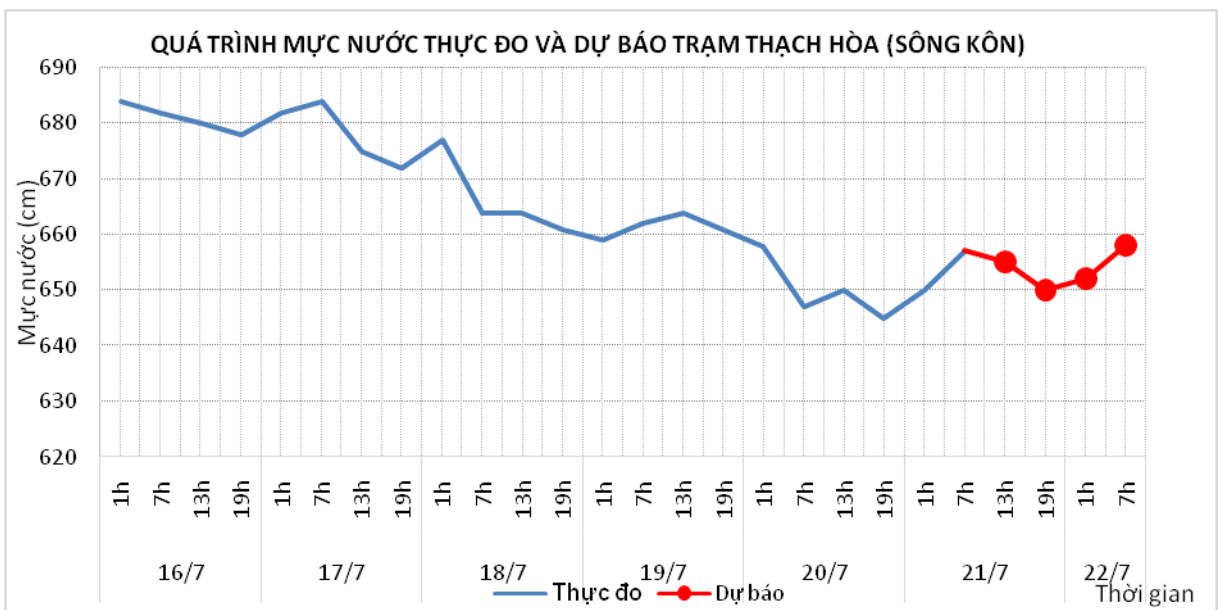
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



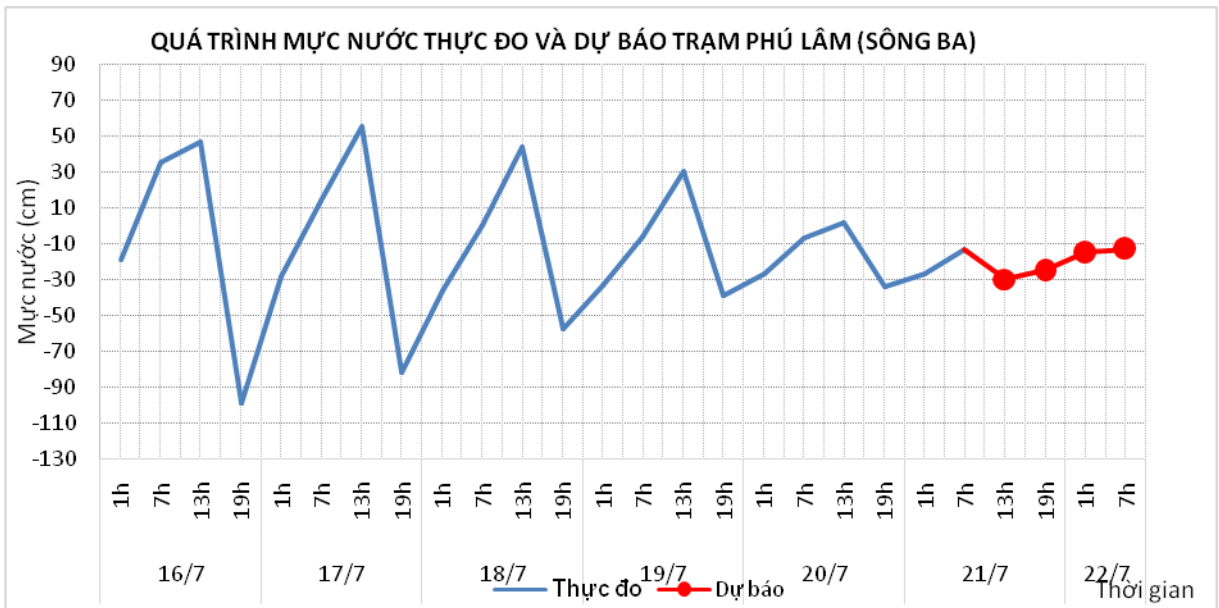
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

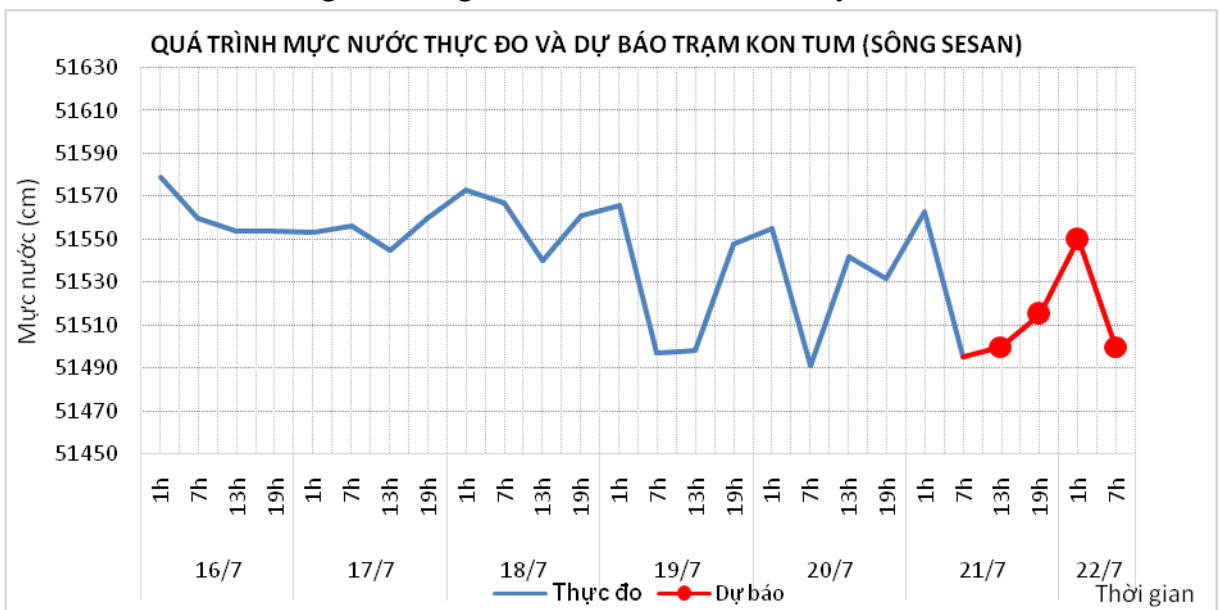
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



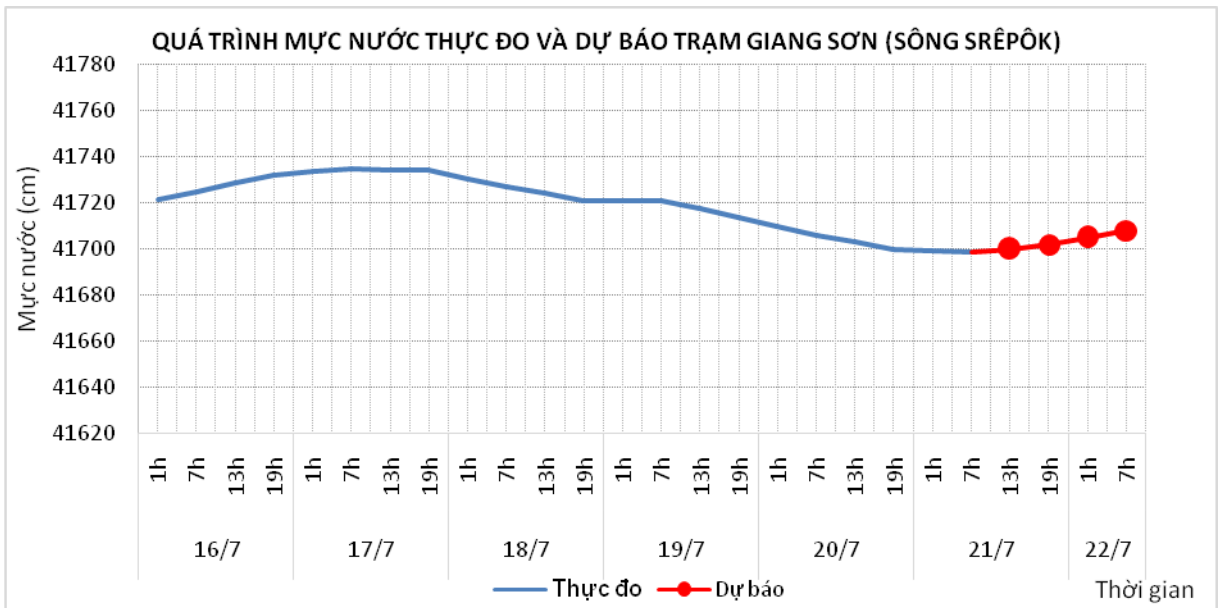
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cam Ly đang lên, lúc 07h/21/7 tại trạm Thanh Bình 831,25m (trên BĐ1 0,25m). Các sông khác mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cam Ly tiếp tục lên sau đó xuống dần. Các sông khác mực nước biến đổi chậm.

9. Khu vực Nam Bộ

9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



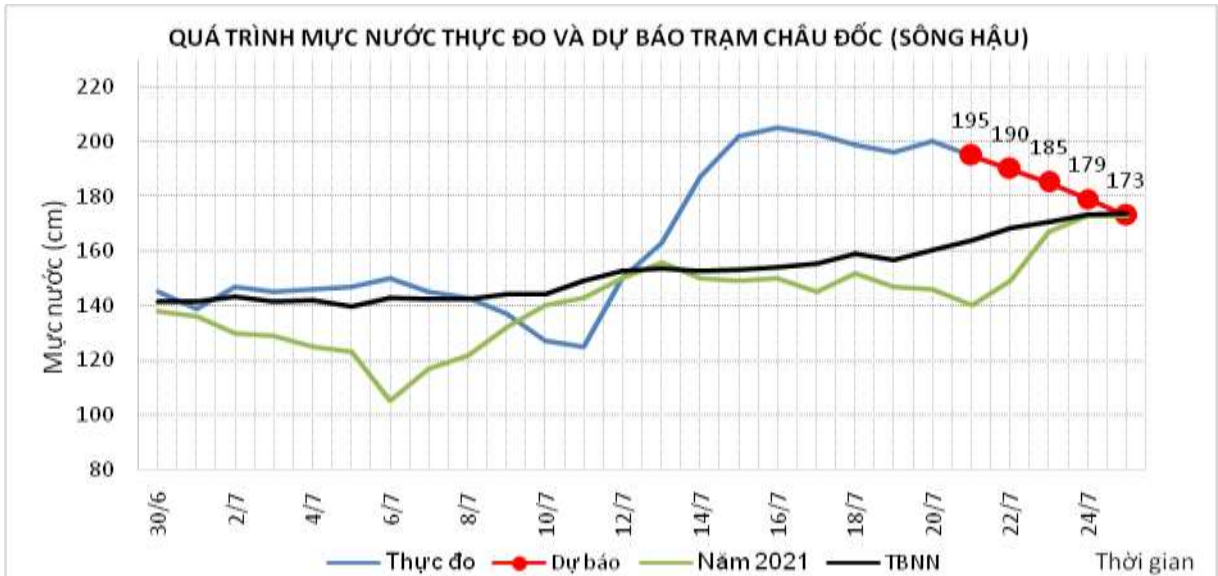
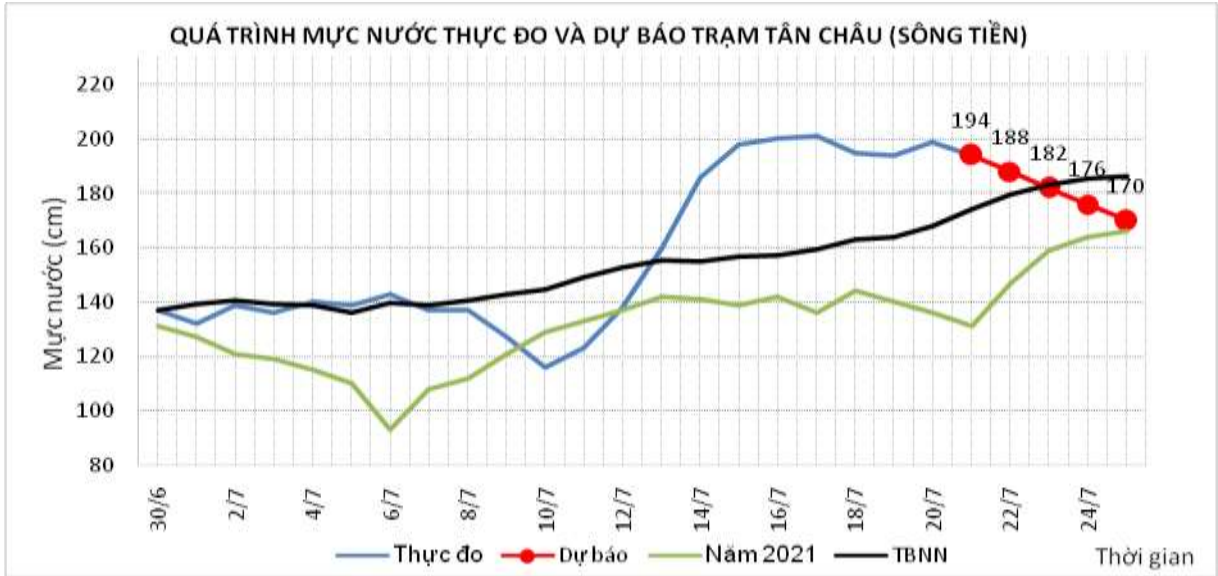
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 20/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,99m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,0m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 25/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,70m; tại Châu Đốc ở mức 1,73m.















II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-20/07	19h-20/07	1h-21/07	7h-21/07	13h-21/07	19h-21/07	1h-22/07	7h-22/07	13h-22/07	19h-22/07	1h-23/07	7h-23/07
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2621	2926	2430	2934	2700 ↓	2900 ↑	2600 ↓	2750 ↑				
Thao	Yên Bái	2569	2524	2554	2578	2610 ↑	2640 ↑	2645 ↑	2650 ↑				
Thao	Phú Thọ	1297	1307	1306	1300	1295 ↓	1290 ↓	1300 ↑	1320 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1535	1583	1615	1619	1590 ↓	1570 ↓	1600 ↑	1620 ↑				
Lô	Vụ Quang	803	803	819	826	815 ↓	810 ↓	820 ↑	830 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	160	150	152	157	140 ↓	155 ↑	160 ↑	150 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	143	125	127	134	155 ↑	150 ↓	125 ↓	140 ↑				
Lục Nam	Lục Nam	118	99	114	120	135 ↑	120 ↓	100 ↓	110 ↑				
Thái Bình	Phả Lại	128	113	128	132	125 ↓	110 ↓	140 ↑	146 ↑	130 ↓	125 ↓		
Hồng	Hà Nội	326	318	316	320	325 ↑	310 ↓	305 ↓	310 ↑	320 ↑	305 ↓	300 ↓	300 →
Hoàng Long	Bến Đé	116	105	116	123	110 ↓	100 ↓	105 ↑	115 ↑				
Mã	Giàng	-18	103	60	78	-5 ↓	90 ↑	40 ↓	85 ↑	10 ↓	70 ↑		
Cả	Nam Đàn	28	68	115	91	45 ↓	55 ↑	130 ↑	105 ↓	65 ↓	40 ↓		
La	Linh Cảm	-47	60	31	77	-25 ↓	45 ↑	15 ↓	100 ↑				
Gianh	Mai Hóa	-58	34	-8	54	-50 ↓	20 ↑	-15 ↓	60 ↑				
Hương	Kim Long	38	43	46	51	35 ↓	30 ↓	48 ↑	52 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	20	10	-1	32	10 ↓	22 ↑	-5 ↓	35 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	66	69	67	75	80 ↑	72 ↓	70 ↓	72 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	650	645	650	657	655 ↓	650 ↓	652 ↑	658 ↑				
Ba	Phú Lâm	2	-34	-27	-13	-30 ↓	-25 ↑	-15 ↑	-13 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51542	51532	51563	51495	51500 ↑	51515 ↑	51550 ↑	51500 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41703	41700	41698	41699	41700 ↑	41702 ↑	41705 ↑	41708 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11188	11188	11177	11174	11175 ↑	11177 ↑	11175 ↓	11170 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07
Sông Tiền	Tân Châu	199 	194 	188 	182 	176 	170 
Sông Hậu	Châu Đốc	200 	195 	190 	185 	179 	173 

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Phạm Bạch Mỹ Hương

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng